

Bản án số: **392/2022/HS-PT**
Ngày 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Quang;
Bà Phan Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 287/2022/TLPT-HS, ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh N do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 266/2022/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Bị cáo bị kháng nghị: **Nguyễn Thanh N** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1998 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1972; Bị cáo sống chung như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) với chị Trần Thị Trường Đ, sinh năm 2001 và 01 con chung sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra, còn có người bị hại chị Trần Thị O không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; nên không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 23 tháng 5 năm 2021, anh Phạm Văn V (sinh năm 1977, ngụ tại xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau) đi ngang khu vực tổ 1, khu phố L 3, phường T, thành phố B thì thấy Nguyễn Thanh N ngồi nhậu cùng Trần Văn P (sinh năm 1986, ngụ tại ấp N 1, Thị trấn P, huyện P, thành phố cần Thơ) và Trần Giàu E (sinh năm 1986, ngụ tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau) nên anh V vào ngồi chơi. Do anh V không uống rượu, N nói nếu không uống thì vào đây làm gì nên giữa N và anh V xảy ra mâu thuẫn cãi vã, chửi và thách thức đánh nhau. N dùng tay đánh vào vai anh V 02 cái nhưng không gây thương tích và được mọi người can ngăn. Anh V đứng dậy bỏ về phòng trọ (cách nơi nhậu khoảng 70 mét) tại tổ 1, khu phố L 3, phường T, thành phố B. Do đã có men rượu nên anh vạ tiếp tục chửi, thách thức N, P và E đánh nhau.

Sẵn có men rượu trong người, bực tức vì bị anh V chửi bới và thách thức đánh nhau nên N cầm theo một con dao dài khoảng 60cm, P cầm theo 01 khúc gỗ tre dài khoảng 60cm và E nhặt 01 cục gạch cầm theo rồi đi đến phòng trọ để đánh nhau với anh V. Thấy N, P và E cầm hung khí đi tới, lo sợ anh V bị đánh nên chị Trần Thị O (sinh năm 1976, ngụ tại xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau là vợ anh V) đẩy anh V đi vào trong phòng trọ đóng lại. Do không tiếp cận được với anh V nên P, E và N đứng ở khu vực cổng nhà trọ chửi anh V. P cầm cục gạch ném vào cửa phòng trọ, N cầm dao đập vào cổng thách thức anh V đánh nhau. Tiếp đó, N xông đến mở cổng đẩy trọ xông vào thì bị chị O ngăn cản và dùng tay đẩy N ra ngoài không cho lại gần phòng trọ của anh V. Khi chị O vừa quay lưng lại phía của N thì bị N dùng sòng dao đang cầm sẵn trên tay đánh một cái vào phần gáy (phía sau đầu) chị O làm chị O ngất xỉu té đập mặt xuống hành lang của dãy trọ gây thương tích ở cằm, mũi và mặt, N, P và E bỏ đi. Chị O được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Đa khoa Đồng Nai.

01 con dao dài khoảng 60cm do Nguyễn Thanh N sử dụng gây án, N đã đem theo và vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được (Bút lục số: 101).

*Tại Bản kết luận giám định số 0505/TgT/2021 ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của chị Trần Thị O như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định: Tồn thương gãy xương chính mũi không ảnh hưởng chức năng thở. Tỷ lệ: 09%; sẹo vùng cằm kích thước 02x0,5cm. Tỷ lệ: 03%.

Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Thị O áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 12% (Mười hai phần trăm). Vật gây thương tích gây chấn thương đầu, mặt là vật tày; Vật gây thương tích vùng cằm là vật tày hoặc vật tày có cạnh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 266/2022/HS-ST, ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B đã quyết định:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 240/QĐ-VKS-P7, kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2022/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử theo hướng sửa bản án sơ thẩm, chuyển từ hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Thanh N.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Quá trình thực hiện hành vi, bị cáo dù được chị O can ngăn vẫn tiếp tục cầm dao xông vào tìm anh V, khi bị ngăn cản, bị cáo dùng sống dao đang cầm sẵn trên tay đánh vào gáy của chị O làm chị O ngất xỉu té đập mặt xuống đường gây thương tích ở cằm, mũi với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm không đánh giá đúng về hành vi phạm tội của bị cáo N, không áp dụng tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ”

để áp dụng hình phạt cho bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Do nảy sinh mâu thuẫn trong lúc uống rượu và bị anh Phạm Văn V chửi bới, thách thức nên Nguyễn Thanh N cầm theo một con dao dài khoảng 60cm, Trần Văn P cầm theo 01 khúc gỗ tre dài khoảng 60cm và Trần Giàu E nhặt 01 cục gạch, đi bộ đến phòng trọ thuộc tổ 1, khu phố L 3, phường T, thành phố B để đánh anh V. Khi cả ba đến cổng dãy trọ anh Vạn thuê để ở, Nhớ cầm dao xông đến để vào tìm đánh anh V thì bị chị Trần Thị O (vợ anh V) ra can ngăn và dùng tay đẩy N ra ngoài không cho lại gần phòng trọ của anh V. Khi bị chị O ngăn cản, Nhớ có hành vi dùng sòng dao đang cầm sẵn trên tay đánh một cái trúng phần gáy (phía sau đầu) chị O làm chị O ngất xỉu té đập mặt xuống đường gây thương tích ở cằm, mũi với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% (Mười hai phần trăm).

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã cầm dao cùng 02 người là bạn của bị cáo kéo đến phòng trọ của anh Vạn để tìm đánh. Được chị O ngăn cản dùng tay đẩy ra thì N có hành vi dùng sòng dao đang cầm sẵn đánh trúng gáy của chị O khiến chị O ngất xỉu té đập mặt xuống đường gây thương tích ở cằm, mũi với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% thể hiện tính côn đồ của bị cáo. Với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện, khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm không đánh giá đúng và không áp dụng tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” để áp dụng hình phạt cho bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Do đó, căn cứ Điều 3, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xác định những trường hợp không cho hưởng án treo: “....1. Người phạm tội là người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy, ngoan cố chống đối, côn đồ, dùng thủ đoạn xảo quyệt, có tính

chất chuyên nghiệp, lợi dụng chức vụ quyền hạn để trục lợi, cố ý gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng...”, bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo như Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt.

[2] Về kháng nghị: Ngày 22 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 240/QĐ-VKS-P7 theo hướng chuyển từ hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Thanh N là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;
Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, sửa một phần bản án về hình phạt đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 266/2022/HS-ST, ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B.

1. Căn cứ điểm i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 02 (hai) năm tù giam về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố B (2);
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Đồng Nai (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Triệu Thị Huỳnh Hoa

